TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ B** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 51/2024/QĐST-DS	*B, ngày 30 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 129/2024/TLST- DS ngày 20 tháng 6 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Lã Thị KL, sinh năm 1961

Địa chỉ: Tổ 06, khu phố Q, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

Người đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn bà Lã Thị KL: Bà Phạm Thị Cẩm B, sinh năm 1988

Địa chỉ: Tổ 09, Ấp 1A, xã M, huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Duy T1, sinh năm 1980

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Mộng Tr, sinh năm 1976

Cùng địa chỉ: Tổ 02, ấp S, phường H, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Ông Nguyễn Duy T1 có nghĩa vụ thanh toán số tiền nợ đã vay là 82.000.000đ (Tám mươi hai triệu đồng), trong đó: nợ gốc là 58.000.000đ (Năm mươi tám triệu đồng), nợ lãi là 24.000.000đ (Hai mươi bốn triệu đồng) cho bà Lã Thị KL.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực và có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi

hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015, của số tiền còn phải thi hành án tương ứng với thời gian chậm trả.

2.2 Về án phí: Ông Nguyễn Duy T1 chịu 2.050.000đ (Hai triệu không trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ông Nguyễn Duy T1 liên hệ Chi cục thi hành án Dân sự thị xã B, để thực hiện nghĩa vụ nộp án phí theo quy định.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND TX. B.
- Chi cục THADS TX. B;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mai Phương